

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 8 - NĂM HỌC 2022-2023

LỚP: 8/1

GVCN: Nguyễn Đức Hường - 0981457911

STT	Lớp	Họ và tên		Nữ	HL	HK	LỚP	GHI CHÚ
01	8/1	Lê Đăng Bình	An		Tb	T	7/1	
02	8/1	Đậu Thùy Lan	Anh	x	G	T	7/1	
03	8/1	Lương Văn	Bá		K	K	7/12	
04	8/1	Âu Dương Quân	Bảo		G	T	7/1	
05	8/1	Trần Gia	Bảo		K	T	7/2	
06	8/1	Phạm Hoàng An	Bình	x	G	T	7/1	
07	8/1	Trần Tiến	Đạt		K	K	7/11	
08	8/1	Lý Tuấn	Đạt		K	K	7/15	
09	8/1	Lê Huỳnh	Đức		Tb	T	7/1	
10	8/1	Đinh Thị Hồng	Duyên	x	G	T	7/2	
11	8/1	Lâm Mỹ	Duyên	x	K	T	7/1	
12	8/1	Danh Thị Kim	Hằng	x	G	T	7/2	
13	8/1	Nguyễn Ngọc Kim	Huệ	x	G	T	7/2	
14	8/1	Mạc Vĩnh	Hưng		K	K	7/8	
15	8/1	Nguyễn Minh	Huy		G	T	7/1	
16	8/1	Nguyễn Thanh	Huyền	x	K	T	7/1	
17	8/1	Đặng Tuấn	Kiệt		Tb	T	7/1	
18	8/1	Huỳnh Nguyễn Bằng	Lăng	x	K	T	7/1	
19	8/1	Từ Ngọc	Lợi		K	T	7/1	
20	8/1	Lương Đỗ Cao Trà	My	x	G	T	7/2	
21	8/1	Nguyễn Trà	My	x	K	T	7/1	
22	8/1	Nguyễn Thị Diễm	My	x	K	T	7/1	
23	8/1	Nguyễn Trần Khánh	Ngân	x	G	T	7/1	
24	8/1	Đỗ Thu	Ngân	x	G	T	7/2	
25	8/1	Trần Tâm Khánh	Ngọc	x	G	T	7/2	
26	8/1	Bùi Thị Lệ	Nguyên	x	K	T	7/1	
27	8/1	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Nhi	x	G	T	7/1	
28	8/1	Nguyễn Thị Phương	Nhi	x	G	T	7/2	
29	8/1	Vũ Hoàng Yến	Nhi	x	G	T	7/2	
30	8/1	Lê Thị Thảo	Nhiên	x	K	T	7/1	
31	8/1	Huỳnh Minh	Nhật		Tb	K	7/1	
32	8/1	Lê Hoàng	Phúc		Tb	Tb	7/8	
33	8/1	Nguyễn Gia	Phúc		Tb	T	7/1	
34	8/1	Trịnh Hoàng Gia	Phúc		Tb	T	7/1	
35	8/1	Trương Tuấn	Sang		K	T	7/1	
36	8/1	Lê Hoàng	Thiên		G	T	7/1	
37	8/1	Nguyễn Huỳnh Minh	Trí		K	K	7/3	
38	8/1	Lê Ngọc	Trinh	x	Tb	Y	8/1	Ở lại lớp
39	8/1	Nguyễn Đức Thành	Trung		K	T	7/1	
40	8/1	Nguyễn Hà	Tú		Tb	Tb	7/4	
41	8/1	Bùi Nguyễn Thảo	Vân	x	K	T	7/1	
42	8/1	Đỗ Ngọc Xuân	Yến	x	G	T	7/1	
	8/1	Hoàng Văn	Linh					Chuyên trường THCS Cư Pui, Không Đăng

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 8 - NĂM HỌC 2022-2023

LỚP: 8/2

GVN: Trần Thanh Dương - 0347162898

STT	Lớp	Họ và tên		Nữ	HL	HK	LỚP	GHI CHÚ
01	8/2	Nguyễn Nhật	Bản		K	T	7/5	
02	8/2	Bùi Huỳnh Gia	Bảo		G	T	7/5	
03	8/2	Võ Thị Ngọc	Bích	x	K	T	7/5	
04	8/2	Nguyễn Hải	Đăng		G	T	7/5	
05	8/2	Nguyễn Phúc	Diễn		G	T	7/5	
06	8/2	Triệu Quốc	Đông		K	T	7/5	
07	8/2	Hoàng Thị	Duyên	x	K	T	7/5	
08	8/2	Lê Bé	Hải		Y	K	8/1	Ở lại lớp
09	8/2	Lâm Gia	Hân	x	G	T	7/5	
10	8/2	Phan Bảo Gia	Hân	x	K	T	7/5	
11	8/2	Ngô Thị Thanh	Hằng	x	K	T	7/5	
12	8/2	Nguyễn Võ Phúc	Hậu		G	T	7/5	
13	8/2	Nguyễn Hoàng Trung	Hiếu		K	T	7/5	
14	8/2	Võ Gia	Huy		Tb	K	7/20	
15	8/2	Võ Anh	Kiên		G	T	7/5	
16	8/2	Trần Tiến	Lộc		K	T	7/5	
17	8/2	Trần Lê Thiên	Lý	x	K	T	7/5	
18	8/2	Dương Nhật	Minh		K	T	7/5	
19	8/2	Nguyễn Thị Trà	My	x	K	T	7/5	
20	8/2	Trần Thị Kim	Ngà	x	K	T	7/5	
21	8/2	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	x	G	K	7/19	
22	8/2	Phạm Văn Minh	Nhật		K	T	7/5	
23	8/2	Hoàng Lý Bảo	Như	x	G	T	7/5	
24	8/2	Hồ Nguyễn Tấn	Phát		G	T	7/5	
25	8/2	Phạm Tấn	Phát		Tb	Tb	7/18	
26	8/2	Phạm Văn	Phát		Tb	K	7/5	
27	8/2	Phan Trọng	Phúc		K	T	7/5	
28	8/2	Trịnh Minh	Quân		K	T	7/5	
29	8/2	Nguyễn Ngọc	Thắm	x	G	T	7/2	
30	8/2	Nguyễn Gia Hải	Thảo	x	G	T	7/2	
31	8/2	Lê Phương	Thảo	x	G	T	7/5	
32	8/2	Nguyễn Mỹ	Thi	x	K	T	7/5	
33	8/2	Phạm Minh	Thiên		G	T	7/2	
34	8/2	Lê Võ Thanh	Thúy	x	K	T	7/5	
35	8/2	Nguyễn Hoàng	Tính		Tb	K	7/5	
36	8/2	Thiều Thị Thu	Trang	x	K	T	7/5	
37	8/2	Nguyễn Ngọc Hoa	Tranh	x	G	T	7/2	
38	8/2	Mai Phương	Uyên	x	Tb	Tb	7/19	
39	8/2	Bùi Thị Thùy	Vân	x	G	T	7/5	
40	8/2	Nguyễn Thị Thanh	Vân	x	Tb	K	7/5	
41	8/2	Võ Thị Thảo	Vy	x	K	T	7/5	
42	8/2	Lê Thị Như	Ý	x	K	T	7/5	
43	8/2	Nguyễn Gia Hải	Yến	x	G	T	7/2	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 8 - NĂM HỌC 2022-2023

LOP: 8/3

GVCN: Trần Thị Tường Vi - 0326168688

STT	Lớp	Họ và tên		Nữ	HL	HK	LỚP	GHI CHÚ
01	8/3	Trần Thiên Ân	Ân	x	K	T	7/7	
02	8/3	Quang Ngọc Hoàng	Anh	x	Tb	T	7/7	
03	8/3	Huỳnh Gia Bảo	Bảo		G	T	7/7	
04	8/3	Nguyễn Thị Ngọc Châu	Châu	x	K	T	7/7	
05	8/3	Nguyễn Hoàng Đạt	Đạt		K	T	7/7	
06	8/3	Vũ Nguyễn Đại Dũng	Dũng		G	T	7/7	
07	8/3	Nguyễn Quốc Giàu	Giàu		G	T	7/7	
08	8/3	Lưu Văn Hiếu	Hiếu		K	T	7/7	
09	8/3	Nguyễn Thị Thu Hồng	Hồng	x	K	T	7/3	
10	8/3	Nguyễn Minh Hùng	Hùng		K	T	7/7	
11	8/3	Thiều Quang Anh Huy	Huy		G	T	7/7	
12	8/3	Khuất Đức Huy	Huy		G	T	7/7	
13	8/3	Lê Văn Huỳnh	Huỳnh		Tb	T	7/7	
14	8/3	Mai Nguyễn Anh Khoa	Khoa		G	T	7/7	
15	8/3	Dương Đăng Khoa	Khoa		G	T	7/7	
16	8/3	Trần Anh Kiệt	Kiệt		K	T	7/7	
17	8/3	Trần Đoàn Anh Linh	Linh	x	G	T	7/7	
18	8/3	Nguyễn Tấn Lộc	Lộc		K	T	7/7	
19	8/3	Nguyễn Tiểu Long	Long		Tb	K	7/7	
20	8/3	Trần Thị Hà Mi	Mi	x	K	T	7/7	
21	8/3	Phí Thị Ngọc Minh	Minh	x	Tb	K	7/8	
22	8/3	Văn Thị Khánh My	My	x	G	T	7/7	
23	8/3	Bùi Thị Hạ My	My	x	Tb	Tb	7/22	
24	8/3	Trần Thị Thanh Ngân	Ngân	x	G	T	7/7	
25	8/3	Nguyễn Bảo Ngọc	Ngọc	x	K	T	7/7	
26	8/3	Trương Thanh Ngọc	Ngọc	x	K	T	7/3	
27	8/3	Lê Hoàng Nguyễn	Nguyễn		G	T	7/7	
28	8/3	Lê Yên Nhi	Nhi	x	K	T	7/7	
29	8/3	Trần Ngọc Yên Nhi	Nhi	x	K	T	7/7	
30	8/3	Lâm Minh Phú	Phú		K	T	7/7	
31	8/3	Nguyễn Hữu Phước	Phước		Tb	T	7/7	
32	8/3	Châu Thị Hồng Phương	Phương	x	K	T	7/7	
33	8/3	Trần Thanh Quân	Quân		G	T	7/7	
34	8/3	Trần Thanh Quân	Quân		K	T	7/7	
35	8/3	Nguyễn Phạm Thành	Thành		G	T	7/7	
36	8/3	Võ Ngọc Thiện	Thiện		Tb	T	7/7	
37	8/3	Bùi Thị Kim Thoa	Thoa	x	Tb	Tb	7/21	
38	8/3	Huỳnh Thùy Trâm	Trâm	x	K	T	7/7	
39	8/3	Trần Đức Trí	Trí		G	T	7/7	
40	8/3	Hà Vũ Trung	Trung		G	T	7/7	
41	8/3	Nguyễn Huỳnh Yên Vy	Vy	x	G	T	7/7	
42	8/3	Trần Thị Khánh Phương	Phương					Chuyển trường THCS Lạc
	8/3	Ngô Thành Nam	Nam					THCS Thọ Nghiệp, Nam

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 8 - NĂM HỌC 2022-2023

LỚP: 8/4

GVCN: Bùi Thị Ngọc - 0373019537

STT	Lớp	Họ và tên		Nữ	HL	HK	LỚP	GHI CHÚ
01	8/4	Nguyễn Thị Kim	Anh	x	G	T	7/4	
02	8/4	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo		K	T	7/4	
03	8/4	Lý Chí	Cường		K	Y	8/7	Ở lại lớp
04	8/4	Trương Ngọc Thành	Đạt		Tb	T	7/4	
05	8/4	Nguyễn Trung	Đức		Tb	K	7/4	
06	8/4	Lại Thị Mỹ	Dung	x	G	T	7/4	
07	8/4	Lê Thị Thúy	Duyên	x	Tb	K	7/4	
08	8/4	Phạm Ngọc	Hân	x	Tb	Tb	7/16	
09	8/4	Phan Lữ Tuyết	Hằng	x	G	T	7/4	
10	8/4	Diệp Kim	Hằng		Tb	T	7/4	
11	8/4	Dương Minh	Hiếu		Tb	T	7/4	
12	8/4	Nguyễn Đức	Huy		K	T	7/4	
13	8/4	Dương Gia	Huy		Tb	K	7/4	
14	8/4	Nguyễn Khánh	Huyền	x	G	T	7/4	
15	8/4	Hồ Phạm Đăng	Khoa		G	T	7/4	
16	8/4	Phan Anh	Kiệt		G	T	7/4	
17	8/4	Nguyễn Phạm Mai	Linh	x	Tb	T	7/4	
18	8/4	Phan Trường	Long		K	T	7/4	
19	8/4	Nguyễn Huỳnh Thanh	Long		K	T	7/2	
20	8/4	Hà Duy	Mạnh		K	T	7/4	
21	8/4	Vy Diệu	My	x	G	T	7/4	
22	8/4	Võ Ngọc Thùy	Ngân	x	G	T	7/4	
23	8/4	Nguyễn Minh	Ngọc	x	K	T	7/4	
24	8/4	Hoàng Thị Yến	Nhi	x	G	T	7/4	
25	8/4	Đỗ Nguyễn Khánh	Như	x	K	T	7/2	
26	8/4	Nguyễn Lê Hoàng	Phi		K	T	7/2	
27	8/4	Đặng Trần Thiên	Phước		G	T	7/4	
28	8/4	Phan Phùng	Quang		G	T	7/4	
29	8/4	Trần Ngọc	Sang		K	T	7/2	
30	8/4	Nguyễn Nhật Minh	Thiện		G	T	7/4	
31	8/4	Phạm Thị Ngọc	Thiện	x	K	T	7/4	
32	8/4	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	x	G	T	7/4	
33	8/4	Nguyễn Minh	Thư	x	K	T	7/2	
34	8/4	Trương Thị Thu	Thuyền	x	K	T	7/4	
35	8/4	Trương Thị Thủy	Tiên	x	K	T	7/4	
36	8/4	Trần Thị Ngọc	Trâm	x	G	T	7/4	
37	8/4	Huỳnh Thị Thanh	Trúc	x	G	T	7/4	
38	8/4	Nguyễn Văn	Trường		Tb	Tb	7/17	
39	8/4	Nguyễn Hoàng	Tuấn		K	T	7/4	
40	8/4	Hồ Khiết	Tường		K	T	7/4	
41	8/4	Trịnh Kim	Vân	x	G	T	7/4	
42	8/4	Hoàng Anh	Vũ		K	T	7/4	
43	8/4	Hồ Thị Tường	Vy	x	K	T	7/4	



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 8 - NĂM HỌC 2022-2023

LỚP: 8/5

GVCN: Nguyễn Thị Tuyết Nga - 0844089906

STT	Lớp	Họ và tên		Nữ	HL	HK	LỚP	GHI CHÚ
01	8/5	Lê Trần Gia	An		K	T	7/3	
02	8/5	Nguyễn Kim	Anh	x	K	T	7/6	
03	8/5	Đặng Nhật	Anh		K	T	7/6	
04	8/5	Phạm Trọng	Bảo		K	T	7/6	
05	8/5	Bùi Thanh	Bình		G	T	7/6	
06	8/5	Ngô Ngọc Anh	Đào	x	K	T	7/6	
07	8/5	Huỳnh Thị Mỹ	Duyên	x	G	T	7/6	
08	8/5	Phạm Gia	Hân	x	G	T	7/6	
09	8/5	Đinh Phú	Hiếu		G	T	7/6	
10	8/5	Võ Công	Hội		K	K	7/16	
11	8/5	Huỳnh Lê Diễm	Hồng	x	G	T	7/6	
12	8/5	Nguyễn Nhất	Huy		Tb	T	7/6	
13	8/5	Hồ Minh Nhật	Huy		Tb	T	7/6	
14	8/5	Phạm Đình Bảo	Khánh		K	T	7/6	
15	8/5	Nguyễn Văn	Khánh		K	K	7/1	
16	8/5	Lê Đăng	Khoa		G	T	7/6	
17	8/5	Nguyễn Ngọc	Lan	x	G	T	7/6	
18	8/5	Vũ Hồng	Lĩnh		Tb	Tb	7/12	
19	8/5	Nguyễn Thị Trà	My	x	K	T	7/6	
20	8/5	Võ Thụy Hải	My		K	T	7/3	
21	8/5	Nguyễn Thị Hằng	Nga	x	G	T	7/6	
22	8/5	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	x	G	T	7/6	
23	8/5	Lê Ngọc Thu	Ngân	x	Tb	K	7/6	
24	8/5	Trần Yên	Nhi	x	Tb	K	7/8	
25	8/5	Nguyễn Thị Cẩm	Như	x	K	T	7/6	
26	8/5	Trần Anh	Quân		G	T	7/6	
27	8/5	Trần Văn Quốc	Quy		Tb	Tb	7/13	
28	8/5	Nguyễn Thành	Sang		G	T	7/6	
29	8/5	Lê Văn	Sỹ		K	T	7/3	
30	8/5	Vũ Bá	Thành		K	T	7/3	
31	8/5	Trần Hoàng Bảo	Thi	x	G	T	7/6	
32	8/5	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	x	G	T	7/6	
33	8/5	Mai Phương	Thúy	x	K	T	7/6	
34	8/5	Trần Ngô Yên	Trang	x	K	T	7/6	
35	8/5	Lê Thanh	Trúc	x	Tb	K	7/6	
36	8/5	Trần Đình	Trung		K	T	7/3	
37	8/5	Võ Duy Anh	Tuấn		G	T	7/6	
38	8/5	Trịnh Thị Kim	Túc	x	Tb	K	7/2	Thi lại
39	8/5	Lê Mai Thanh	Vân	x	G	T	7/6	
40	8/5	Nguyễn Thị Hạnh Anh	Vy	x	K	T	7/3	
41	8/5	Trần Tiểu	Vy	x	Tb	T	7/6	
42	8/5	Bùi Thị Yên	Vy	x	Tb	T	7/6	
43	8/5	Ngô Thị Hoàng	Yên	x	G	T	7/6	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 8 - NĂM HỌC 2022-2023

LỚP: 8/6

GVCN: Đặng Quốc Bình - 0927242004

STT	Lớp	Họ và tên		Nữ	HL	HK	LỚP	GHI CHÚ
01	8/6	Cát Thị	Ánh	x	G	T	7/9	
02	8/6	Hồ Gia	Bảo		G	T	7/9	
03	8/6	Lê Hữu	Bình		K	T	7/9	
04	8/6	Võ Thị Hoàn	Châu	x	G	T	7/9	
05	8/6	Trần Hữu Quốc	Cường		G	T	7/9	
06	8/6	Nguyễn Châu	Cường		Tb	K	7/8	
07	8/6	Nguyễn Tấn	Đạt		K	T	7/9	
08	8/6	Phạm Quốc	Dũng	x	G	T	7/9	
09	8/6	Phạm Ngọc	Hà	x	G	T	7/9	
10	8/6	Tạ Diễm	Hằng	x	K	T	7/9	
11	8/6	Nguyễn Trung	Hiếu		K	T	7/9	
12	8/6	Phạm Khánh	Hung		G	T	7/9	
13	8/6	Huỳnh Nguyễn Gia	Huy		K	T	7/9	
14	8/6	Phạm Quốc	Khải		K	T	7/9	
15	8/6	Nguyễn Trương Quốc	Khánh		K	T	7/9	
16	8/6	Lê Hồ Đăng	Khoa		K	T	7/9	
17	8/6	Đặng Bá Đăng	Khôi		K	T	7/9	
18	8/6	Nguyễn Thiệu Tấn	Kiệt		Y	Y	8/21	Ở lại lớp
19	8/6	Đỗ Nhã	Kiều	x	G	T	7/9	
20	8/6	Vũ Viết Thành	Lương		G	T	7/9	
21	8/6	Nguyễn Thị Trà	My	x	G	T	7/9	
22	8/6	Thái Hoàng Kim	Ngân	x	G	T	7/9	
23	8/6	Trần Thị Bích	Ngọc	x	K	T	7/9	
24	8/6	Nguyễn Ngọc Yến	Nhi	x	G	T	7/9	
25	8/6	Nguyễn Ngọc Yến	Nhi	x	G	T	7/9	
26	8/6	Trần	Phú		K	T	7/9	
27	8/6	Nguyễn Minh	Phúc		Tb	K	7/2	
28	8/6	Ngô Mai	Phương	x	G	T	7/9	
29	8/6	Vũ Thị Minh	Phương	x	K	T	7/9	
30	8/6	Nguyễn Trọng Bảo	Quốc		Tb	K	7/8	
31	8/6	Phạm Phú	Tài		K	T	7/9	
32	8/6	Danh Thị Hồng	Thắm	x	Tb	Tb	7/16	
33	8/6	Nguyễn Thị Kim	Thảo	x	K	T	7/9	
34	8/6	Lê Văn Thành	Thiện		K	T	7/9	
35	8/6	Dương Thị Thanh	Thu	x	G	K	7/19	
36	8/6	Nguyễn Thị Kim	Thư	x	K	T	7/9	
37	8/6	Nguyễn Phúc	Tịnh		Tb	K	7/2	
38	8/6	Võ Thị Huỳnh	Trâm	x	K	T	7/9	
39	8/6	Phan Thị Mai	Trắng	x	Tb	Tb	7/1	
40	8/6	Huỳnh Ngọc Tuyết	Trinh	x	G	T	7/9	
41	8/6	Bùi Đức	Trung		K	T	7/9	
42	8/6	Nguyễn Thị Thanh	Vi	x	K	T	7/9	
43	8/6	Nguyễn Mai Tường	Vy	x	K	T	7/9	



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 8 - NĂM HỌC 2022-2023

LỚP: 8/7

GVCN: Trần Thị Hải Anh - 0768664190

STT	Lớp	Họ và tên		Nữ	HL	HK	LỚP	GHI CHÚ
01	8/7	Phan Huỳnh Ngọc	Bích	x	K	T	7/21	
02	8/7	Lê Trần Bảo	Châu	x	G	T	7/8	
03	8/7	La Hoàng Minh	Đăng		K	T	7/21	
04	8/7	Thiều Minh	Đạt		G	T	7/8	
05	8/7	Trần Phước	Duy		K	T	7/21	
06	8/7	Trương Phạm Xuân	Giàu	x	G	T	7/8	
07	8/7	Võ Gia	Hân	x	K	T	7/21	
08	8/7	Nguyễn Mạnh	Hiệp		G	T	7/21	
09	8/7	Nguyễn Trọng	Hoàng		Tb	T	7/21	
10	8/7	Nguyễn Chung Văn	Huy		G	T	7/8	
11	8/7	Trần Vũ	Huy		K	T	7/21	
12	8/7	Nguyễn Văn Thanh	Huy		Tb	T	7/21	
13	8/7	Triệu	Khang		K	T	7/21	
14	8/7	Phạm Trung	Kiên		K	T	7/21	
15	8/7	Võ Trần Thế	Kiệt		G	T	7/8	
16	8/7	Phạm Đình	Lâm		Tb	T	7/21	
17	8/7	Nguyễn Văn Tấn	Lộc		Tb	K	7/21	
18	8/7	Trần Linh	Mai	x	G	T	7/21	
19	8/7	Vũ Diễm	Mi	x	G	T	7/8	
20	8/7	Nguyễn Nhật Bình	Minh	x	G	T	7/21	
21	8/7	Nguyễn Thúy	Nga	x	G	T	7/21	
22	8/7	Nguyễn Hồng	Nghĩa		K	T	7/21	
23	8/7	Vương Bích	Ngọc	x	G	T	7/21	
24	8/7	Trương Trần Ái	Nhi	x	Tb	T	7/21	
25	8/7	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	x	K	T	7/21	
26	8/7	Võ Minh	Phát		K	T	7/21	
27	8/7	Nguyễn Ngọc Bảo	Phúc	x	G	T	7/21	
28	8/7	Phạm Văn	Phúc		K	Tb	7/17	
29	8/7	Phạm Anh	Quân		Tb	K	7/21	
30	8/7	Trần Nguyễn Như	Quỳnh	x	Tb	T	7/21	
31	8/7	Trần Hoàng Phi	Tài		Tb	K	7/21	
32	8/7	Nguyễn Thị Thu	Thảo	x	G	T	7/21	
33	8/7	Phạm Chí	Thọ		K	T	7/21	
34	8/7	Phạm Thanh	Thuận		K	T	7/21	
35	8/7	Hồ Đồng	Tiến		K	T	7/21	
36	8/7	Lý Lê Kim	Tiền	x	K	T	7/21	
37	8/7	Bùi Thị Thiên	Trúc	x	K	T	7/21	
38	8/7	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	x	K	Tb	7/13	
39	8/7	Nguyễn Hà Trúc	Uyên	x	G	T	7/21	
40	8/7	Nguyễn Đặng Tường	Vy	x	G	T	7/21	
41	8/7	Trần Thanh Ái	Vy	x	G	T	7/21	
42	8/7	Lại Huỳnh Như	Ý	x	K	T	7/21	
43	8/7	Nguyễn Hoàng Như	Ý	x	Tb	Y	8/11	Ở lại lớp

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 8 - NĂM HỌC 2022-2023

LỚP: 8/8

GVCN: Nguyễn Thị Kim Tin - 0373540282

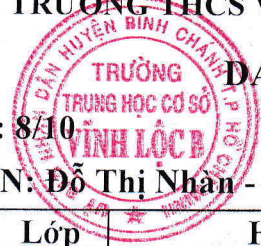
STT	Lớp	Họ và tên		Nữ	HL	HK	LỚP	GHI CHÚ
01	8/8	Nguyễn Thuận	An	x	Tb	T	7/2	
02	8/8	Dương Thị Mai	Anh	x	G	T	7/11	
03	8/8	Lê Tuấn	Anh		K	K	7/20	
04	8/8	Nguyễn Khắc Gia	Bảo		G	T	7/11	
05	8/8	Phó Lê Khánh	Chương		K	K	7/14	
06	8/8	Nguyễn Văn	Dương		Tb	Tb	7/13	
07	8/8	Trần Nguyễn Đông	Hằng	x	G	T	7/11	
08	8/8	Hạp Tiên	Hào		K	K	7/12	
09	8/8	Đặng Văn	Hiếu		Tb	T	7/2	
10	8/8	Vũ Thị Ngọc	Huê	x	Tb	T	7/1	
11	8/8	Phạm Nguyễn Gia	Huy		G	T	7/11	
12	8/8	Nguyễn Minh	Khang		K	K	7/10	
13	8/8	Trần Ngân	Khánh	x	Tb	T	7/2	
14	8/8	Nguyễn Cảnh Anh	Khoa		G	T	7/11	
15	8/8	Huỳnh Mỹ	Kim	x	G	T	7/11	
16	8/8	Ngô Thị Thùy	Linh	x	G	T	7/11	
17	8/8	Sơn Nguyễn Ngọc	Linh	x	K	T	7/11	
18	8/8	Lê Quang	Minh		G	T	7/11	
19	8/8	Trần Thị Thảo	My	x	G	K	7/19	
20	8/8	Lê Hoàng Mỹ	Mỹ	x	G	T	7/11	
21	8/8	Trần Trương Khánh	Ngân	x	K	T	7/11	
22	8/8	Lê Trọng	Nghĩa		K	K	7/21	
23	8/8	Hoàng Bảo	Ngọc	x	G	T	7/11	
24	8/8	Nguyễn Thị Hồng	Nhi	x	G	T	7/11	
25	8/8	Lê Tuyết	Nhi	x	K	K	7/13	
26	8/8	Bùi Nguyễn Quỳnh	Như	x	Tb	K	7/8	Thi lại
27	8/8	Nguyễn Văn	Phát		K	T	7/11	
28	8/8	Trương Hoàng	Phú		K	T	7/11	
29	8/8	Trương Hoàng	Quý		K	T	7/11	
30	8/8	Nguyễn Thành	Tài		Tb	T	7/2	
31	8/8	Nguyễn Thị Phương	Thảo	x	K	T	7/11	
32	8/8	Lê Đặng Minh	Thư	x	G	T	7/11	
33	8/8	Vũ Mai	Thy	x	Tb	K	7/1	
34	8/8	Trần Trung	Tinh		Tb	T	7/1	
35	8/8	Lê Nguyễn Bích	Trâm	x	K	K	7/16	
36	8/8	Thái Nhật	Trâm	x	K	Tb	7/15	
37	8/8	Nguyễn Huỳnh Bảo	Trân	x	G	T	7/11	
38	8/8	Hoàng Thị Phương	Trinh	x	G	T	7/11	
39	8/8	Nguyễn Văn Thành	Trung		G	T	7/11	
40	8/8	Huỳnh Chí	Tường		K	T	7/11	
41	8/8	Nguyễn Ngọc Phương	Vy	x	K	T	7/11	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 8 - NĂM HỌC 2022-2023

LỚP: 8/9

GVCN: Lâm Thị Nụ - 0359791430

STT	Lớp	Họ và tên		Nữ	HL	HK	LỚP	GHI CHÚ
01	8/9	Võ Hoài	Ân		K	T	7/8	
02	8/9	Nguyễn Lưu Lâm	Anh	x	G	T	7/3	
03	8/9	Phạm Quốc	Bảo		Tb	Tb	7/8	
04	8/9	Hoàng Lê Như Thiên	Bảo		K	K	7/15	
05	8/9	Phan Tấn Gia	Bảo		Tb	T	7/3	
06	8/9	Lưu Ngọc	Chinh		K	T	7/8	
07	8/9	Nguyễn Thị Mỹ	Diệu	x	K	T	7/8	
08	8/9	Hoàng Quốc	Dũng		K	T	7/8	
09	8/9	Đào Duy	Hùng		Tb	T	7/3	
10	8/9	Trần Hoàng Nguyễn	Hung		Tb	Tb	7/16	
11	8/9	Trần Tuấn	Kiệt		Tb	T	7/3	
12	8/9	Phạm	Metsi		Tb	K	7/12	
13	8/9	Lê Thị Bảo	Ngọc	x	G	T	7/6	
14	8/9	Lê Ngọc	Nguy	x	K	K	7/5	
15	8/9	Mai Thị Thanh	Nguyên	x	G	T	7/6	
16	8/9	Nguyễn Gia	Nguyên		G	K	7/2	
17	8/9	Lê Trần Như	Nguyệt	x	K	T	7/8	
18	8/9	Phan Thị Mỹ	Nhung	x	K	T	7/8	
19	8/9	Nguyễn Tấn Mai	Pha		G	T	7/11	
20	8/9	Nguyễn Thành	Phú		G	T	7/11	
21	8/9	Trần Duy	Phú		K	T	7/8	
22	8/9	Nguyễn Thanh Phương	Quyên	x	G	T	7/17	
23	8/9	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	x	G	T	7/20	
24	8/9	Lê Tú	Quỳnh	x	Tb	K	7/6	Thi lại
25	8/9	Phạm	Rôndô		K	K	7/12	
26	8/9	Huỳnh Văn	Sửu		K	K	7/4	
27	8/9	Nguyễn Nhật	Thành		Tb	T	7/21	
28	8/9	Võ Chí	Thiện		K	T	7/8	
29	8/9	Ngô Trường	Thịnh		K	K	7/11	
30	8/9	Lê Hoàng Anh	Thư	x	G	T	7/14	
31	8/9	Nguyễn Trần Anh	Thư	x	Tb	K	7/8	
32	8/9	Phạm Ngọc Anh	Thư	x	Tb	T	7/3	
33	8/9	Nguyễn Hoàng Phương	Trinh	x	G	T	7/14	
34	8/9	Ngô Thanh	Trúc	x	K	T	7/2	
35	8/9	Nguyễn Thanh	Tú		Tb	T	7/21	
36	8/9	Trần Anh	Tuấn		K	T	7/2	
37	8/9	Trần Thái Thanh	Tuyết	x	G	T	7/14	
38	8/9	Nguyễn Ngọc Diễm	Tuyết	x	G	T	7/17	
39	8/9	Nguyễn Tường	Vân	x	K	T	7/2	
40	8/9	Nguyễn Lê Phú	Vinh		G	T	7/14	
41	8/9	Lâm Yến	Vy	x	K	T	7/2	
42	8/9	Nguyễn Thị Kim	Yến	x	K	T	7/8	



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 8 - NĂM HỌC 2022-2023

LỚP: 8/10

GVCN: Đỗ Thị Nhân - 0333765389

STT	Lớp	Họ và tên		Nữ	HL	HK	LỚP	GHI CHÚ
01	8/10	Phạm Từ Mỹ	Anh	x	G	T	7/10	
02	8/10	Nguyễn Phương	Anh	x	G	T	7/10	
03	8/10	Trương Quỳnh	Anh	x	K	K	7/21	
04	8/10	Ngô Gia	Bảo		K	T	7/10	
05	8/10	Nguyễn Dương Bảo	Châu	x	K	T	7/10	
06	8/10	Nguyễn Văn	Đạo		Tb	T	7/5	
07	8/10	Nguyễn Thành	Đạt		G	T	7/10	
08	8/10	Nguyễn Anh	Đức		Tb	Tb	7/8	
09	8/10	Nguyễn Quốc	Dũng		Tb	K	7/10	
10	8/10	Phạm Kim	Hằng	x	K	T	7/10	
11	8/10	Hạp Phương	Hoa	x	K	T	7/10	
12	8/10	Nguyễn Đình	Hung		G	T	7/10	
13	8/10	Nguyễn Vinh Đức	Huy		G	T	7/10	
14	8/10	Dương Thị Mỹ	Huyền	x	K	T	7/10	
15	8/10	Phạm Tuấn	Khanh		Tb	T	7/5	
16	8/10	Võ Đăng	Khoa		K	T	7/10	
17	8/10	Trần Thị Xuân	Kiều	x	K	T	7/10	
18	8/10	Lê Thị Phương	Linh	x	G	T	7/10	
19	8/10	Phạm Đình	Lượng		Tb	T	7/10	
20	8/10	Huỳnh Thị Ái	Ly	x	G	T	7/10	
21	8/10	Vũ Bá Thiên	Minh		G	T	7/10	
22	8/10	Võ Thảo	My	x	K	T	7/10	
23	8/10	Trần Đức	Nam		Tb	T	7/5	
24	8/10	Nguyễn Hoàng Tuyết	Ngân	x	K	T	7/10	
25	8/10	Nguyễn Thành	Nghiệp		G	T	7/10	
26	8/10	Võ Thị Mỹ	Ngọc	x	K	T	7/10	
27	8/10	Phan Văn	Ngọc		Tb	Tb	7/5	
28	8/10	Trần Nam	Nhân		K	T	7/10	
29	8/10	Nguyễn Thị Ánh	Nhi	x	K	T	7/10	
30	8/10	Lê Văn	Ơi		Tb	T	7/10	
31	8/10	Lý Huê	Phong		K	K	7/8	
32	8/10	Nguyễn Phan Văn	Tài		K	T	7/10	
33	8/10	Nguyễn Thị Thu	Thảo	x	G	T	7/10	
34	8/10	Nguyễn Lê	Thiện		G	T	7/10	
35	8/10	Lâm Minh	Thư	x	K	T	7/10	
36	8/10	Nguyễn Thị Trinh	Thư	x	K	K	7/22	
37	8/10	Huỳnh Phúc	Thuận		Tb	Y	8/10	Ở lại lớp
38	8/10	Nguyễn Bảo	Trang	x	G	T	7/10	
39	8/10	Nguyễn Phương	Trinh	x	G	T	7/10	
40	8/10	Lê Phước	Trung		G	T	7/10	
41	8/10	Nguyễn Quốc	Tuấn		G	T	7/10	
42	8/10	Nguyễn Xuân	Tường		Tb	K	7/10	
43	8/10	Nguyễn Lê Tường	Vy	x	G	T	7/10	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 8 - NĂM HỌC 2022-2023

LỚP: 8/11

GVCN: Nguyễn Huyền Anh - 0395906347

STT	Lớp	Họ và tên		Nữ	HL	HK	LỚP	GHI CHÚ
01	8/11	Bùi Phạm Phương	Anh	x	G	T	7/12	
02	8/11	Đặng Phạm Gia	Bảo		Tb	T	7/6	
03	8/11	Võ Tấn	Đạt		K	T	7/12	
04	8/11	Phan Tấn	Đạt		Tb	K	7/12	
05	8/11	Đinh Thị Hồng	Dương	x	Tb	T	7/12	
06	8/11	Thái Thị Mỹ	Hạnh	x	K	T	7/12	
07	8/11	Lê Minh	Hậu		K	K	7/13	
08	8/11	Võ Minh	Hiếu		K	T	7/8	
09	8/11	Mai Thị Thúy	Hoa	x	K	K	7/3	
10	8/11	Cao Văn	Hoàng		K	K	7/22	
11	8/11	Trần Trung	Hưng		Tb	K	7/12	
12	8/11	Nguyễn Quốc	Huy		K	K	7/2	
13	8/11	Lê Trần Nhật	Kha	x	K	T	7/8	
14	8/11	Nguyễn Huỳnh Phú	Khang		G	T	7/12	
15	8/11	Lâm Nguyễn Đăng	Khoa		G	T	7/12	
16	8/11	Trần Thị Hoàng	Linh	x	G	T	7/12	
17	8/11	Bùi Thị Trúc	Ly	x	K	T	7/12	
18	8/11	Trần Thị	Ly	x	Tb	K	7/11	
19	8/11	Phan Thị Ngọc	Mai	x	G	T	7/12	
20	8/11	Nguyễn Tam	Minh		K	T	7/12	
21	8/11	Dương Nguyễn Đức	Minh		K	K	7/8	
22	8/11	Bùi Âu	Nghi	x	G	T	7/12	
23	8/11	Nguyễn Trần Bảo	Ngọc	x	Tb	Tb	7/1	
24	8/11	Nguyễn Thành	Nhân		G	T	7/12	
25	8/11	Huỳnh Võ Yến	Nhi	x	G	T	7/12	
26	8/11	Phan Thị Tuyết	Nhi	x	K	T	7/12	
27	8/11	Lương Kỳ	Phong		G	T	7/12	
28	8/11	Phạm Biện Thiên	Phú	x	G	T	7/12	
29	8/11	Âu Tú	Phương	x	K	K	7/19	
30	8/11	Nguyễn Thúy	Phương	x	Tb	T	7/12	
31	8/11	Hoàng Nghĩa Anh	Quân		G	T	7/12	
32	8/11	Hỷ Quốc	Quý		G	T	7/12	
33	8/11	Nguyễn Thị Phương	Thảo	x	G	T	7/12	
34	8/11	Võ Phan Thái	Thịnh		K	T	7/12	
35	8/11	Ngô Minh	Thư	x	G	T	7/12	
36	8/11	Hồ Ngọc Thủy	Tiên	x	G	T	7/12	
37	8/11	Lương Ngọc Thanh	Trúc	x	Tb	T	7/6	
38	8/11	Nguyễn Văn	Trường		G	T	7/12	
39	8/11	Thái Thị Thanh	Tuyền	x	K	T	7/12	
40	8/11	Nguyễn Trần Thế	Vinh		K	T	7/12	
41	8/11	Hoàng Văn	Vinh		Tb	Tb	7/11	Thi lại
42	8/11	Bùi Phạm Tường	Vy	x	K	K	7/18	



UBND TUYÊN BÌNH CHÁNH
TRƯỜNG THCS VĨNH LỘC B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 8 - NĂM HỌC 2022-2023

LỚP: 8/12

GVCN: Trần Thị Chung -0345150386

STT	Lớp	Họ và tên		Nữ	HL	HK	LỚP	GHI CHÚ
01	8/12	Phạm Thái	Ân		K	K	7/12	
02	8/12	Nguyễn Thanh Tuấn	Anh		G	T	7/13	
03	8/12	Nguyễn Lan	Anh	x	K	T	7/2	
04	8/12	Nguyễn Trần Bảo	Chánh		G	T	7/13	
05	8/12	Trần Đan	Chương		K	T	7/13	
06	8/12	Nguyễn Võ Chí	Công		K	T	7/13	
07	8/12	Trần Võ Phương	Duy		Tb	T	7/20	
08	8/12	Nguyễn Quốc	Hòa		G	T	7/13	
09	8/12	Nguyễn Mạnh	Hùng		K	K	7/18	
10	8/12	Trương Quốc	Hung		K	T	7/13	
11	8/12	Nguyễn Quang	Huy		G	T	7/13	
12	8/12	Huỳnh Gia	Khang		G	T	7/13	
13	8/12	Lại Hoàng Vĩnh	Khang		K	T	7/13	
14	8/12	Nguyễn Huỳnh Anh	Kiệt		G	T	7/13	
15	8/12	Phạm Nhã	Kỳ	x	K	T	7/13	
16	8/12	Nguyễn Cao	Kỳ		K	K	7/11	
17	8/12	Trần Quang	Lâm		Tb	T	7/20	
18	8/12	Nguyễn Phan Ngọc	Linh	x	G	T	7/13	
19	8/12	Lê Khánh	Ly	x	G	T	7/13	
20	8/12	Chu Kim Ly	Na	x	K	T	7/13	
21	8/12	Đào Thu	Ngân	x	K	K	7/4	
22	8/12	Y Như	Ngọc	x	G	T	7/13	
23	8/12	Nguyễn Hồ Bảo	Ngọc	x	K	K	7/22	
24	8/12	Nguyễn Bảo	Ngọc	x	Tb	K	7/12	Thi lại
25	8/12	Nguyễn Gia	Phúc		K	T	7/13	
26	8/12	Nguyễn Minh	Quân		G	Tb	7/16	
27	8/12	Trần Minh	Quang		G	T	7/13	
28	8/12	Nguyễn Minh	Quang		K	Tb	7/17	
29	8/12	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	x	Tb	T	7/13	
30	8/12	Phạm Thị Thanh	Thảo	x	Tb	T	7/13	
31	8/12	Trần Trung	Thiện		G	T	7/13	
32	8/12	Nguyễn Hoàng	Thịnh		G	T	7/13	
33	8/12	Phan Nguyễn Anh	Thư	x	K	T	7/13	
34	8/12	Phạm Hoàng Bảo	Trân	x	G	T	7/13	
35	8/12	Nguyễn Ngọc Phương	Trinh	x	G	T	7/13	
36	8/12	Phạm Bùi Phương	Trinh	x	G	K	7/15	
37	8/12	Vũ Nguyễn Ngọc	Trường		K	T	7/13	
38	8/12	Nguyễn Thị Xuân	Tuyền	x	Tb	T	7/13	
39	8/12	Trần Quang	Vinh		Tb	T	7/13	
40	8/12	Trần Thảo	Vy	x	K	T	7/13	
41	8/12	Trần Thị Thảo	Vy	x	K	T	7/13	
42	8/12	Trần Đăng	Khôi				7A8	Chuyên trường THCS Nguyễn

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 8 - NĂM HỌC 2022-2023

LỚP: 8/13

GVCN: Lê Thị Thắm - 0988164739

STT	Lớp	Họ và tên		Nữ	HL	HK	LỚP	GHI CHÚ
01	8/13	Trần Việt	Bắc		G	T	7/22	
02	8/13	Võ Văn	Bảo		K	T	7/22	
03	8/13	Võ Thị Ngọc	Bích	x	K	T	7/22	
04	8/13	Lê Lưu Mỹ	Chi	x	Tb	K	7/11	
05	8/13	Nguyễn Đức	Công		Y	K	8/10	Ở lại lớp
06	8/13	Lại Đình Hải	Đăng		K	T	7/22	
07	8/13	Lê Quang Hoàng	Dũng		Tb	T	7/11	
08	8/13	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	x	K	T	7/22	
09	8/13	Nguyễn Việt	Hiệp		G	T	7/22	
10	8/13	Dương Gia	Huy		K	T	7/22	
11	8/13	Bùi Gia	Huy		Tb	K	7/22	
12	8/13	Phạm Quốc	Khanh		K	T	7/22	
13	8/13	Vũ Văn	Kiên		G	T	7/22	
14	8/13	Phạm Khắc	Lâm		Tb	T	7/22	
15	8/13	Hạp Tiến	Lộc		Tb	K	7/11	
16	8/13	Nguyễn Đỗ Xuân	Mai	x	G	T	7/22	
17	8/13	Nguyễn Dương Quốc	Mạnh		Tb	Tb	7/17	
18	8/13	Đào Trọng	Minh		K	T	7/22	
19	8/13	Vũ Thị Thảo	My	x	G	T	7/8	
20	8/13	Trần Thị Phương	Nga	x	G	T	7/22	
21	8/13	Nguyễn Kim	Ngân	x	G	T	7/22	
22	8/13	Trần Thị Kim	Ngân	x	G	T	7/8	
23	8/13	Nguyễn Mã Thanh	Nghĩa		K	T	7/22	
24	8/13	Lê Thị Khánh	Ngọc	x	K	Tb	7/19	
25	8/13	Trần Thị Huỳnh	Như	x	K	T	7/22	
26	8/13	Lê Minh	Phát		K	T	7/22	
27	8/13	Phạm Minh	Phúc		G	T	7/22	
28	8/13	Nguyễn Thị Thu	Phương	x	K	T	7/22	
29	8/13	Trần Văn	Quỳnh		G	T	7/22	
30	8/13	Nguyễn Như	Quỳnh	x	K	T	7/22	
31	8/13	Phạm Quốc	Thái		K	T	7/22	
32	8/13	Nguyễn Tiến	Thành		Tb	K	7/22	
33	8/13	Nguyễn Ngọc	Thật		Tb	T	7/22	
34	8/13	Hồ Thị Ngọc	Thơm	x	G	T	7/22	
35	8/13	Nguyễn Thị Kim	Tiên	x	G	T	7/22	
36	8/13	Đỗ Thị Minh	Trang	x	G	T	7/22	
37	8/13	Nguyễn Nhật	Tùng		G	T	7/8	
38	8/13	Vũ Nguyễn Phương	Uyên	x	K	T	7/22	
39	8/13	Nguyễn Phạm Tường	Vy	x	G	T	7/22	
40	8/13	Nguyễn Thị Thảo	Vy	x	G	T	7/8	
41	8/13	Lê Đỗ Tường	Vy	x	K	T	7/22	
42	8/13	Huỳnh Phạm Như	Ý	x	K	T	7/22	



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 8 - NĂM HỌC 2022-2023

LỚP: 8/14

GVCN: Bùi Văn Trọng - 0964171425

STT	Lớp	Họ và tên		Nữ	HL	HK	LỚP	GHI CHÚ
01	8/14	Lê Thị Kim	Anh	x	G	T	7/14	
02	8/14	Lê Nguyễn Trâm	Anh	x	G	T	7/14	
03	8/14	Võ Trâm	Anh	x	G	T	7/14	
04	8/14	Tân Gia	Bảo		K	T	7/14	
05	8/14	Phạm Võ Trọng	Đạt		G	T	7/14	
06	8/14	Lê La Văn	Đệ		K	T	7/14	
07	8/14	Phan Ngọc Khánh	Đoan	x	G	T	7/14	
08	8/14	Nguyễn Duy	Dương		K	T	7/14	
09	8/14	Lê Đào Thanh	Hải		Tb	K	7/14	
10	8/14	Lê Gia	Hào		K	T	7/14	
11	8/14	Phạm Huy	Hoàng		K	T	7/14	
12	8/14	Nguyễn Phi	Hùng		K	K	7/4	
13	8/14	Nguyễn Huỳnh Đăng	Huy		K	T	7/14	
14	8/14	Nguyễn Trương Gia	Huy		K	K	7/3	
15	8/14	Lê La Văn	Huỳnh		K	T	7/14	
16	8/14	Đinh Duy	Khang		G	T	7/14	
17	8/14	Nguyễn Bá	Khang		K	T	7/14	
18	8/14	Lê Đăng	Khoa		G	T	7/14	
19	8/14	Thiều Anh	Khôi		K	T	7/14	
20	8/14	Trần Quốc	Linh		G	T	7/14	
21	8/14	Nguyễn Lâm Thảo	Ly	x	G	T	7/14	
22	8/14	Triệu Gia	Mẫn	x	K	K	7/2	
23	8/14	Lại Đình	Minh		G	T	7/14	
24	8/14	Thiều Thị Kiều	My	x	Tb	T	7/14	
25	8/14	Dương Lê	Na	x	Tb	T	7/14	
26	8/14	Huỳnh Đăng Trọng	Nhân		Tb	T	7/14	
27	8/14	Trần Nguyễn Yên	Nhi	x	G	T	7/14	
28	8/14	Nguyễn Trọng	Phúc		G	T	7/14	
29	8/14	Lại Hoàng	Phúc		Tb	K	7/14	
30	8/14	Nguyễn Bình Nguyên	Quân		K	T	7/14	
31	8/14	Lê Ngọc Như	Quỳnh	x	G	T	7/14	
32	8/14	Vũ Tấn	Sang		Tb	T	7/8	
33	8/14	Nguyễn Ngọc Thanh	Thảo	x	G	T	7/14	
34	8/14	Đoàn Nguyễn Minh	Thị	x	K	Tb	7/19	
35	8/14	Trương Công	Thịnh		G	T	7/14	
36	8/14	Trần Thị Thủy	Tiên	x	Tb	T	7/14	
37	8/14	Thái Ngọc Cẩm	Tiên	x	Tb	T	7/7	
38	8/14	Lê Thị Huyền	Trân	x	K	T	7/14	
39	8/14	Nguyễn Võ Thanh	Trường		Tb	K	7/14	Thi lại
40	8/14	Nguyễn Thị Thảo	Vân	x	G	Tb	7/19	
41	8/14	Cao Ngọc	Văn		K	K	7/1	
42	8/14	Ngô Thị Thanh	Vi	x	Tb	T	7/7	



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 8 - NĂM HỌC 2022-2023

LỚP: 8/15

GVCN: Cao Việt Chính - 0363166859

STT	Lớp	Họ và tên		Nữ	HL	HK	LỚP	GHI CHÚ
01	8/15	Bùi Trinh Quỳnh	Anh	x	G	T	7/15	
02	8/15	Cao Thị Ngọc	Ánh	x	K	T	7/15	
03	8/15	Nguyễn Khánh	Duy		Tb	K	7/15	
04	8/15	Hoàng Thị Huỳnh	Giang	x	K	Tb	7/16	
05	8/15	Nguyễn Trần	Hải		K	K	7/11	
06	8/15	Áu Gia	Hân	x	G	T	7/15	
07	8/15	Lâm Gia	Hạo		Tb	K	7/15	
08	8/15	Phạm Thái	Hòa		K	T	7/15	
09	8/15	Nguyễn Trung	Hòa		Tb	Tb	7/14	Thi lại
10	8/15	Nguyễn Tấn	Hưng		K	T	7/15	
11	8/15	Phan Hoài	Khang		G	T	7/15	
12	8/15	Phan Nguyễn	Khang		Tb	K	7/11	
13	8/15	Nguyễn Đăng	Khoa		G	T	7/15	
14	8/15	Bùi Thanh	Lâm		K	T	7/15	
15	8/15	Vũ Ngọc	Lan	x	Tb	T	7/16	
16	8/15	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	x	G	T	7/15	
17	8/15	Lê Tuấn	Minh		G	T	7/15	
18	8/15	Nguyễn Bình	Minh		K	K	7/8	
19	8/15	Đỗ Ngọc	Nam		G	T	7/15	
20	8/15	Hà Thị Kiều	Nga	x	G	T	7/15	
21	8/15	Dương Thành	Nghĩa		Tb	T	7/15	
22	8/15	Tạ Kim	Ngọc	x	G	T	7/3	
23	8/15	Lê Thị Mỹ	Nhân	x	G	T	7/15	
24	8/15	Nguyễn Tường	Nhi	x	K	T	7/15	
25	8/15	Huỳnh Ngọc Yến	Nhi	x	K	T	7/15	
26	8/15	Lê Thị Kiều	Như	x	G	T	7/3	
27	8/15	Trần Thị Quỳnh	Như	x	K	K	7/12	
28	8/15	Phạm Đại	Phát		G	T	7/15	
29	8/15	Huỳnh Đức	Phát		Tb	K	7/15	
30	8/15	Nguyễn Công	Tâm		G	T	7/15	
31	8/15	Trương Ngọc	Thanh	x	G	T	7/3	
32	8/15	Tạ Lê Phương	Thảo	x	G	T	7/15	
33	8/15	Trần Quốc	Thảo		Tb	T	7/15	
34	8/15	Trần Lê Ngọc	Thiện		K	T	7/15	
35	8/15	Phan Hoàng	Thọ		K	T	7/15	
36	8/15	Nguyễn Thị Anh	Thư	x	K	T	7/15	
37	8/15	Phạm Thị Anh	Thư	x	K	T	7/15	
38	8/15	Lâm Thị Dạ	Thùy	x	K	K	7/2	
39	8/15	Kiều Phạm Quế	Trân	x	Tb	T	7/15	
40	8/15	Võ Văn Quốc	Trọng		Tb	T	7/15	
41	8/15	Phạm Minh	Tú		Tb	T	7/15	
42	8/15	Nguyễn Tường	Vy	x	G	T	7/15	
43	8/15	Trần Văn	Vỹ		K	T	7/15	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 8 - NĂM HỌC 2022-2023

LỚP: 8/16

GVCN: Lê Thị Hòa - 0961830282

STT	Lớp	Họ và tên		Nữ	HL	HK	LỚP	GHI CHÚ
01	8/16	Trịnh Thị Hà	Anh	x	Tb	T	7/9	
02	8/16	Lê Ngọc	Ánh	x	Tb	K	7/16	
03	8/16	Nguyễn	Bảo		G	T	7/16	
04	8/16	Thái Võ Gia	Bảo		K	T	7/16	
05	8/16	Nguyễn Thị Hồng	Đào	x	G	K	7/19	
06	8/16	Nguyễn Huỳnh Cẩm	Diệu	x	G	T	7/16	
07	8/16	Đào Sơn	Đông		K	T	7/16	
08	8/16	Huỳnh Đức Trí	Dũng		G	T	7/16	
09	8/16	Hong Tuyền	Duyên	x	Tb	T	7/9	
10	8/16	Nguyễn Trường	Giang		Tb	K	7/16	
11	8/16	Nguyễn Trần Kim	Hân	x	G	T	7/16	
12	8/16	Cũng	Hào		G	T	7/16	
13	8/16	Thái Lê Phúc	Hậu		K	T	7/16	
14	8/16	Trịnh Hà	Hương	x	K	K	7/15	
15	8/16	Lê Hoàng	Huy		K	T	7/16	
16	8/16	Bành Văn	Khang		K	K	7/11	
17	8/16	Nguyễn Tuấn	Khoa		K	T	7/16	
18	8/16	Đặng Mai	Khôi	x	K	T	7/16	
19	8/16	Nguyễn Thế Anh	Kiệt		G	T	7/16	
20	8/16	Phạm Võ Tuấn	Kiệt		Tb	T	7/9	
21	8/16	Nguyễn Ngô Trúc	Lâm		K	T	7/16	
22	8/16	Huỳnh Thanh	Lâm		Tb	T	7/9	
23	8/16	Bùi Khánh	Linh	x	G	T	7/16	
24	8/16	Nguyễn Duy	Lộc		G	T	7/16	
25	8/16	Trần Nguyễn Gia	Ngân	x	G	T	7/16	
26	8/16	Trần Gia	Nghi		G	T	7/16	
27	8/16	Vũ Thị Ánh	Nguyệt	x	Tb	T	7/9	
28	8/16	Đoàn Thị Quỳnh	Như	x	K	T	7/16	
29	8/16	Mang Triết	Quỳnh	x	G	T	7/16	
30	8/16	Hồ Thị Như	Quỳnh	x	K	K	7/18	
31	8/16	Lê Hoàng Nhật	Sơn		Tb	K	7/16	
32	8/16	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	x	G	T	7/16	
33	8/16	Lê Thành	Tâm		G	Tb	7/20	
34	8/16	Đào Ích	Thái		K	T	7/16	
35	8/16	Huỳnh Hoàng	Thâm		G	T	7/16	
36	8/16	Nguyễn Hữu Thiên	Thông		K	T	7/16	
37	8/16	Phạm Nguyễn Thanh	Thùy	x	Tb	K	7/1	Thi lại
38	8/16	Nguyễn Thị Yên	Tiên	x	K	T	7/16	
39	8/16	Thái Thị Cẩm	Tiên	x	Tb	T	7/9	
40	8/16	Nguyễn Ngọc Phương	Trang	x	K	T	7/16	
41	8/16	Vương Xuân	Tú		G	T	7/16	
42	8/16	Vũ Đình	Uy		Tb	K	7/16	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 8 - NĂM HỌC 2022-2023

LỚP: 8/17

GVCN: Nguyễn Thảo Luyện - 0977703415

STT	Lớp	Họ và tên		Nữ	HL	HK	LỚP	GHI CHÚ
01	8/17	Thạch Gia	An	x	G	T	7/17	
02	8/17	Huỳnh Nhật	Ánh	x	G	T	7/17	
03	8/17	Võ Nhựt	Bảo		K	T	7/17	
04	8/17	Đào Gia	Bảo		K	T	7/17	
05	8/17	Nguyễn Gia	Bảo		Tb	K	7/3	Thi lại
06	8/17	Lê Quốc	Bình		K	T	7/17	
07	8/17	Nguyễn Bảo	Chân		G	T	7/17	
08	8/17	Nguyễn Thùy	Dương	x	G	T	7/17	
09	8/17	Nguyễn Thị Ngọc	Hiền	x	K	T	7/17	
10	8/17	Đặng Thu	Hương	x	K	Tb	7/22	
11	8/17	Lê Gia	Huy		Tb	K	7/3	
12	8/17	Đào Gia	Khánh		Tb	T	7/17	
13	8/17	Trương Gia	Lạc		K	T	7/17	
14	8/17	Trần Ngọc	Lê		Tb	T	7/17	
15	8/17	Phạm Bùi Nhật	Linh		Tb	K	7/3	
16	8/17	Lê Dương Tiểu	Long		Tb	T	7/17	
17	8/17	Nguyễn Thị Phương	Mai	x	Tb	Tb	7/3	
18	8/17	Nguyễn Thị Khánh	Ngọc	x	G	T	7/17	
19	8/17	Trà Thị Minh	Ngọc	x	K	T	7/17	
20	8/17	Đoàn Nguyễn Bảo	Ngọc	x	K	K	7/15	
21	8/17	Lê Hoàng Khánh	Nguyên	x	G	T	7/17	
22	8/17	Nguyễn Đạo	Nhật		K	T	7/17	
23	8/17	Trương Yên	Nhi	x	G	T	7/17	
24	8/17	Nguyễn Thị Yên	Nhi	x	K	T	7/17	
25	8/17	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	x	G	T	7/17	
26	8/17	Lê Việt	Phát		Tb	T	7/17	
27	8/17	Trần Xuân	Phúc		G	T	7/17	
28	8/17	Trần Đình Minh	Quân		Tb	T	7/17	
29	8/17	Lương Gia	Quy		Tb	K	7/3	
30	8/17	Hồ Văn Thanh	Tâm		G	T	7/17	
31	8/17	Nguyễn Thành	Tân		K	T	7/17	
32	8/17	Trần Công	Thành	x	G	T	7/17	
33	8/17	Lê Trí	Thành		Tb	T	7/17	
34	8/17	Ngô Đại	Thành		Tb	T	7/17	
35	8/17	Huỳnh Lê Tấn	Thịnh		Tb	T	7/17	
36	8/17	Lê Trần An	Thư	x	G	T	7/17	
37	8/17	Huỳnh Ngọc Thủy	Tiên	x	K	K	7/15	
38	8/17	Phạm Đình	Toàn		G	T	7/17	
39	8/17	Nguyễn Thị Bảo	Trân	x	G	K	7/18	
40	8/17	Nguyễn Thị Kim	Trúc	x	G	T	7/17	
41	8/17	Lê Nguyễn Thanh	Trúc	x	K	T	7/17	
42	8/17	Hoàng Dương	Trường		K	T	7/17	
43	8/17	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	x	G	T	7/17	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 8 - NĂM HỌC 2022-2023

LỚP: 8/18

GVCN: Phùng Thị Thơm - 0964950015

STT	Lớp	Họ và tên		Nữ	HL	HK	LỚP	GHI CHÚ
01	8/18	Vũ Hải	Anh		K	T	7/18	
02	8/18	Phạm Ngọc	Ánh	x	Tb	T	7/18	
03	8/18	Đặng Gia	Bảo		G	T	7/18	
04	8/18	Phan Công	Chánh		K	T	7/18	
05	8/18	Nguyễn Thành	Đạt		K	T	7/2	
06	8/18	Thái Thị Thanh	Hà	x	K	T	7/18	
07	8/18	Bùi Thị Ngọc	Hân	x	G	T	7/18	
08	8/18	Đỗ Thị Bích	Hằng	x	G	K	7/3	
09	8/18	Trần Trương Minh	Hiếu		G	K	7/19	
10	8/18	Trần Duy	Hoàng		Tb	T	7/18	
11	8/18	Lê Thị Thu	Hương	x	Tb	K	7/18	
12	8/18	Trần Ngô Gia	Huy		G	T	7/18	
13	8/18	Cao Minh	Huy		Tb	K	7/18	
14	8/18	Lê Thị Mỹ	Huyền	x	K	T	7/2	
15	8/18	Phan Nguyễn Kiên	Khang		Tb	K	7/18	
16	8/18	Nguyễn Kiều Đăng	Khoa		K	Tb	7/16	
17	8/18	Trần Anh	Kiệt		K	T	7/2	
18	8/18	Nguyễn Thị Ánh	Linh	x	K	T	7/2	
19	8/18	Trương Hoài	Linh		K	K	7/18	
20	8/18	Trần Thị Thanh	Loan	x	G	T	7/18	
21	8/18	Huỳnh Ngọc Phương	Mai	x	G	T	7/18	
22	8/18	Nguyễn Hồ Phương	Nga	x	G	T	7/18	
23	8/18	Lê Phan Ngọc	Ngân	x	K	T	7/18	
24	8/18	Phạm Trung	Nghĩa		G	T	7/18	
25	8/18	Trần Lê Tuyết	Ngọc	x	K	T	7/18	
26	8/18	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Nhi	x	G	T	7/18	
27	8/18	Dương Thị Yên	Nhi	x	G	T	7/18	
28	8/18	Đào Yên	Nhi	x	G	T	7/18	
29	8/18	Nguyễn Thị Hồng	Nhi	x	Tb	Tb	7/19	
30	8/18	Nguyễn Thanh	Phát		K	K	7/12	
31	8/18	Nguyễn Hoàng	Phúc		Tb	T	7/16	
32	8/18	Đinh Văn Hoàng	Phúc		Tb	Tb	7/1	Thi lại
33	8/18	Nguyễn Hiếu	Phương	x	G	T	7/18	
34	8/18	Nguyễn Trịnh Nhật	Tân		K	T	7/18	
35	8/18	Nguyễn Đức	Thắng		K	T	7/18	
36	8/18	Trương Thanh	Thiên		Tb	T	7/18	
37	8/18	Bùi Đức	Tiến		K	T	7/18	
38	8/18	Nguyễn Lê Quang	Trí		K	T	7/18	
39	8/18	Nguyễn Mai Phương	Trúc	x	G	T	7/18	
40	8/18	Trần	Trung		G	T	7/18	
41	8/18	Nguyễn Hoàng	Tú		G	T	7/18	
42	8/18	Huỳnh Thị Cẩm	Tú	x	K	T	7/18	
43	8/18	Trần Thị Tường	Vy	x	Tb	K	7/19	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 8 - NĂM HỌC 2022-2023

LỚP: 8/19

GVCN: Nguyễn Thị Hằng -0388948753

STT	Lớp	Họ và tên		Nữ	HL	HK	LỚP	GHI CHÚ
01	8/19	Nguyễn Hoài Trâm	Anh	x	G	T	7/19	
02	8/19	Nguyễn Trần Duy	Anh		G	T	7/3	
03	8/19	Nguyễn Đình Ngọc	Anh	x	Tb	K	7/13	
04	8/19	Phạm Băng	Băng	x	K	T	7/19	
05	8/19	Trương Minh	Bảo		K	K	7/8	
06	8/19	Phạm Quang	Bin		K	T	7/19	
07	8/19	Nguyễn Ngọc Quang	Đặng		Tb	Tb	7/14	Thi lại
08	8/19	Võ Ái	Duyên	x	G	T	7/19	
09	8/19	Phạm Văn	Hải		Tb	K	7/13	
10	8/19	Trần Thị Hoàng	Hân	x	K	T	7/19	
11	8/19	Lê Vũ	Hoàng		K	T	7/19	
12	8/19	Đào Duy	Hoàng		Tb	K	7/13	
13	8/19	Trần Gia	Huy		G	T	7/19	
14	8/19	Nguyễn Tam Quốc	Huy		G	T	7/3	
15	8/19	Trần Đăng	Huy		Tb	Tb	7/1	
16	8/19	Lê Thị Thu	Huyền	x	G	T	7/3	
17	8/19	Nguyễn Tuấn	Kiên		K	T	7/19	
18	8/19	Nguyễn Khôi Nguyên	Lâm				7/19	
19	8/19	Nguyễn Lê Yên	Lan	x	G	T	7/19	
20	8/19	Phạm Văn	Nam		K	K	7/7	
21	8/19	Trần Thị Kim	Ngân	x	G	T	7/3	
22	8/19	Trần Thụy Thanh	Ngân	x	K	T	7/19	
23	8/19	Trương	Nguyễn		Tb	T	7/19	
24	8/19	Võ Ngọc Phương	Nhi	x	G	T	7/3	
25	8/19	Dương Thuận	Phát		K	T	7/19	
26	8/19	Nguyễn Công Duy	Phúc		K	T	7/19	
27	8/19	Trương Phú	Phúc		K	T	7/19	
28	8/19	Trần Hoàng Mai	Phương	x	Tb	K	7/13	
29	8/19	Trần Mỹ	Quân	x	K	T	7/19	
30	8/19	Thái Thành	Quý		Tb	K	7/13	
31	8/19	Nguyễn Lâm Hoàng	Thái		K	T	7/19	
32	8/19	Trần Mai Anh	Thi	x	K	T	7/19	
33	8/19	Võ Ngọc	Thủy	x	K	Tb	7/1	
34	8/19	Trần Thị Phương	Tính	x	G	T	7/19	
35	8/19	Trần Bách	Toàn		G	T	7/3	
36	8/19	Võ Nguyễn Diễm	Trang	x	K	T	7/19	
37	8/19	Võ Quốc	Trí		G	T	7/3	
38	8/19	Ngô Quỳnh Thanh	Trúc	x	K	T	7/19	
39	8/19	Trần Hà Anh	Tuân		Tb	K	7/6	
40	8/19	Nguyễn Thị Tú	Vân	x	G	T	7/3	
41	8/19	Lê Thị	Vân	x	G	T	7/3	
42	8/19	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	x	G	T	7/19	
43	8/19	Nguyễn Lý Kim	Yến	x	G	T	7/19	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 8 - NĂM HỌC 2022-2023

LỚP: 8/20

GVCN: Hồ Trọng Nguyên - 0704407137

STT	Lớp	Họ và tên		Nữ	HL	HK	LỚP	GHI CHÚ
01	8/20	Nguyễn Ngọc Trâm	Ánh	x	Tb	T	7/20	
02	8/20	Đàm Gia	Bảo		G	T	7/20	
03	8/20	Phạm Lê Ngọc	Châu	x	K	T	7/20	
04	8/20	Quách Đình	Chiến		Tb	Tb	7/12	
05	8/20	Tô Nguyễn Nhã	Đan	x	K	T	7/20	
06	8/20	Nguyễn Kiều	Diễm	x	K	T	7/20	
07	8/20	Nguyễn Trần Hữu	Đoan		G	T	7/20	
08	8/20	Từ Thiệu	Hải		K	T	7/20	
09	8/20	Châu Ngọc	Hân	x	K	T	7/20	
10	8/20	Đặng Thúy	Hằng	x	Tb	Tb	7/8	
11	8/20	Nguyễn Huỳnh Gia	Hiên		K	T	7/20	
12	8/20	Võ Phạm Trung	Hiếu		Tb	K	7/3	
13	8/20	Phạm Thụy Tường	Khuê	x	K	T	7/20	
14	8/20	Nguyễn Phước	Long		Tb	K	7/3	
15	8/20	Phạm Dương Sao	Mai	x	K	K	7/1	
16	8/20	Nguyễn Hoàng Nhựt	Minh		G	T	7/20	
17	8/20	Phạm Đình	Minh		K	T	7/20	
18	8/20	Bùi Thúy	Nga	x	K	T	7/20	
19	8/20	Đặng Thế Minh	Nghĩa		G	T	7/20	
20	8/20	Lại Hoàng Mỹ	Ngọc	x	G	T	7/20	
21	8/20	Nguyễn Lâm Khánh	Ngọc	x	Tb	T	7/20	
22	8/20	Huỳnh Thị	Ngọc	x	Y	K	8/6	Ở lại lớp
23	8/20	Phạm Yên	Nhi	x	K	T	7/20	
24	8/20	Hoàng Ngọc Quỳnh	Như	x	G	T	7/20	
25	8/20	Trần Minh	Phát		K	T	7/20	
26	8/20	Trần Trọng	Phúc		K	T	7/20	
27	8/20	Trần Đào Đông	Phương		G	T	7/20	
28	8/20	Trương Diễm	Quỳnh	x	G	T	7/20	
29	8/20	Đỗ	Tân		G	T	7/20	
30	8/20	Nguyễn Văn	Thành		Tb	K	7/3	
31	8/20	Huỳnh Phương	Thảo	x	G	T	7/20	
32	8/20	Nguyễn Quỳnh Kiều	Thoa	x	G	T	7/20	
33	8/20	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	x	G	T	7/20	
34	8/20	Nguyễn Anh	Thư	x	G	T	7/20	
35	8/20	Trảo Nguyễn An	Thuận		K	T	7/20	
36	8/20	Nguyễn Minh	Thuận		K	T	7/20	
37	8/20	Trần Đức	Tiến		G	T	7/20	
38	8/20	Phạm Trần Thùy	Trang	x	G	T	7/20	
39	8/20	Lê Quang	Tuấn		G	T	7/20	
40	8/20	Nguyễn Thị Kim	Uyên	x	K	T	7/20	
41	8/20	Đào Ngọc Tường	Vy	x	K	T	7/20	
42	8/20	Nguyễn Bảo	Lâm					Chuyển trường THCS Bình Tân

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 8 - NĂM HỌC 2022-2023

LỚP: 8/21

GVCN: Nguyễn Thị Thuận - 0358020074

STT	Lớp	Họ và tên		Nữ	HL	HK	LỚP	GHI CHÚ
01	8/21	Nguyễn Hoàng	Ân		K	T	7/23	
02	8/21	Nguyễn Ngọc Trúc	Anh	x	Tb	K	7/2	
03	8/21	Phạm Quỳnh	Anh	x	Tb	T	7/23	
04	8/21	Trần Mạnh	Cường		K	T	7/23	
05	8/21	Nguyễn Tiến	Đạt		G	T	7/23	
06	8/21	Bùi Thị Ngọc	Diễm	x	K	T	7/23	
07	8/21	Mã Trần Cát	Điền		K	T	7/23	
08	8/21	Nguyễn Vĩnh	Đức		G	T	7/23	
09	8/21	Phan Trịnh Gia	Hân	x	G	T	7/23	
10	8/21	Đào Thị Thúy	Hằng	x	K	T	7/23	
11	8/21	Nguyễn Hữu	Hiếu		K	T	7/23	
12	8/21	Lương Đình Minh	Hòa		K	Tb	7/11	
13	8/21	Nguyễn Lê Minh	Hoàng		K	T	7/23	
14	8/21	Trần Vĩnh	Hưng		G	T	7/23	
15	8/21	Nguyễn Thị	Hường	x	G	T	7/23	
16	8/21	Hạp Tiến	Huy		G	T	7/23	
17	8/21	Nguyễn Duy	Khang		G	T	7/23	
18	8/21	Nguyễn Minh	Khôi		K	T	7/23	
19	8/21	Hồ Hoàng	Lam		Tb	K	7/23	
20	8/21	Nguyễn Ngọc	Linh	x	K	T	7/23	
21	8/21	Lê Thị Thanh	Mai	x	G	T	7/23	
22	8/21	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	x	G	K	7/19	
23	8/21	Huỳnh Thị Tuyết	Mai	x	Tb	T	7/5	
24	8/21	Ninh Quốc	Minh		Tb	T	7/23	
25	8/21	Huỳnh Thị Ngọc	My	x	K	T	7/23	
26	8/21	Phạm Kim	Ngọc	x	G	T	7/23	
27	8/21	Nguyễn Thành	Nhân		K	K	7/23	
28	8/21	Phạm Hưng	Phát		K	T	7/23	
29	8/21	Trần Sỹ	Phong		G	T	7/23	
30	8/21	Bùi Công	Phúc		K	T	7/23	
31	8/21	Huỳnh Nguyễn Tấn	Phước		G	T	7/23	
32	8/21	Bùi Ngọc Ngân	Phương	x	G	T	7/23	
33	8/21	Vũ Lê Phúc	Thịnh		K	T	7/23	
34	8/21	Nguyễn Minh	Tiến		K	T	7/23	
35	8/21	Trần Thị Phương	Trâm	x	Tb	K	7/23	
36	8/21	Phạm Hà Bích	Trâm	x	Tb	T	7/23	
37	8/21	Phạm Thị Yến	Trang	x	K	Y	8/17	Ở lại lớp
38	8/21	Nguyễn Thành	Trung		G	T	7/23	
39	8/21	Võ Trà Thảo	Uyên	x	G	T	7/23	
40	8/21	Trương Kiều	Vy	x	G	T	7/23	
41	8/21	Hoàng Duy	Phương				7/6	Chuyên trường THCS Tân Tạo
42	8/21	Nguyễn Hữu	Trí					Chuyên trường THCS Hưng